TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 332/2024/HS-ST
Ngày 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Song Hoàn**

Bà **Văn Thị Ngọc Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà **Hoàng Thị Thùy L** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 321/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1981, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: 181/20 đường T, phường C, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: Phạm Văn G và mẹ: Nguyễn Thị A; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 118/2015/HSST ngày 08/7/2015, Tòa án nhân dân TP . Vũng Tàu tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 26/4/2017 và các Quyết định khác của bản án; Ngày 30/10/2013, bị Công an T2 ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị bắt, tạm giam ngày 21 tháng 6 năm 2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T2. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/6/2024, tại đầu hẻm D T, phường T, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường T, TP V bắt quả tang bị cáo Phạm Văn T

đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Bị cáo Phạm Văn T khai nhận như sau: Bản thân bị cáo T nghiện ma túy (Heroine) từ năm 2005 đến nay, hình thức là tiêm chích (hiện đã nhiễm HIV). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 11giờ 05phút ngày 21/6/2024, sau khi xuống ghe, bị cáo T đi bộ đến trước khu vực tiệm G1 bắn cá (không rõ địa chỉ) ở đường T, phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tại đây bị cáo T gặp một đối tượng tên "T1" (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 (một) đoạn ống hút hàn kín bên trong có chứa ma túy Heroine với số tiền 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy, T cất giấu vào túi quần đi bộ dọc tuyến đường T tìm chỗ sử dụng. Khi đến trước đầu hẻm D T, phường E, TP . thì bị Công an phường T, TP . phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận giám định số 416/KL-KTHS-MT ngày 28/6/2024 của Phòng K, Công an tỉnh T2 kết luận: 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất rắn màu trắng, gửi giám định có khối lượng là 0,1898 gam, là ma túy, loại Heroine.

Lời khai của bị cáo Phạm Văn T phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Đỗ Hoàng V là người chứng kiến.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

* Công an phường T, TP . đã thu giữ vật chứng và một số tài sản liên quan đến vụ án gồm:

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất rắn màu trắng, qua giám định có khối lượng là 0,*1898gam*, là ma túy, loại Heroine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định tại Phòng K Công an tỉnh T2. Sau giám định, Phòng K Công an tỉnh T2 hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 416 ngày 28/6/2024.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

*Xử lý vật chứng: Tất cả số vật chứng trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T2 chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP . quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 298/CT-VKSTPVT ngày 05-9-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Văn T, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên "T1" (không rõ nhân thân lai lịch) là người bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T2 cần tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn 01 phong bì niêm phong sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/6/2024, tại đầu hẻm D T, phường T, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường T, TP . bắt quả tang bị cáo Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1898 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Phạm Văn T khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy, số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân lai lịch) tại đường T, phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với số tiền 400.000đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi bị cáo Phạm Văn T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma

túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định là tang vật vụ án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh vì không có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 416 ngày 28/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh T2.

- Trả lại bị cáo Phạm Văn T : 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei 1: 357332563328240, số Imei 2: 357332563828249.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 309/BB-CCTHADS ngày 09/9/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên